

Số: 245/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Vinh Long, ngày 17 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 356/2023/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị N, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông Phan Thanh Đ, sinh năm 1967.

Nơi cư trú: Số nhà 35C, đường C, Khóm 2, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị N và ông Phan Thanh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị N và ông Phan Thanh Đ thuận tình ly hôn¹.

2.2. Về con chung: Bà Trần Thị N và ông Phan Thanh Đ có 02 con chung tên là Phan Trần Tuyết V, sinh ngày 20/10/2002 và Phan Trần Phước T, sinh

¹ Giấy chứng nhận kết hôn số 205, quyển số 01, ngày 16 tháng 12 năm 2002 tại Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

ngày 26/4/2011. Khi ly hôn cháu Phan Trần Tuyết V đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết; giao cháu Phan Trần Phước T cho bà Trần Thị N tiếp tục nuôi dưỡng, ông Phan Thanh Đ không phải cấp dưỡng cho bà Trần Thị N nuôi dưỡng cháu Phan Trần Phước T.

Ông Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu ông Đ lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con đối với ông Đ.

2.3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị N và ông Phan Thanh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Trần Thị N và ông Phan Thanh Đ không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà bà Trần Thị N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số N⁰0006358, ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V; bà Trần Thị N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn; hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) cho bà Trần Thị N theo biên lai thu tiền nêu trên.

Ông Phan Thanh Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPVL;
- UBND Phường 1,
Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan